

Bản án số: 117/2017/HNGĐ-ST

Ngày 24 - 7 - 2017

V/v tranh chấp “ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Biện Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Châu Trung Trực
2. Ông Nguyễn Ngọc Trường

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 24 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 181/2017/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2017, về tranh chấp “ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 185/2017/QĐXX-ST ngày 28 tháng 6 năm 2017, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1984 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp BH, xã QP, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau

2. *Bị đơn:* Chị Lê Thị C, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp KC, xã QP, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 17/5/2017 cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn anh Nguyễn Văn Đ trình bày:*

- *Về hôn nhân:* Anh Nguyễn Văn Đ và chị Lê Thị C kết hôn và đăng ký kết hôn vào ngày 06/12/2005 tại Ủy ban nhân dân xã QPB. Sau khi kết hôn anh và chị C sống chung bên gia đình anh Đ. Quá trình chung sống đến tháng 7/2016 thì xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Nguyên nhân là do chị

C yêu cầu anh chuyển đi Sài Gòn sống nhưng anh không đồng ý thì chị C bỏ đi cho đến nay. Nay anh Đ yêu cầu được ly hôn với chị C.

- *Về con chung*: Trong quá trình chung sống, vợ chồng có hai người con chung tên Nguyễn Chí D (nam), sinh ngày 06/10/2005 và Nguyễn Khánh N (nữ), sinh ngày 07/6/2015. Hiện nay cháu D do anh Đ nuôi dưỡng, cháu N do chị C nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn, anh Đ yêu cầu được nuôi cháu Chí D, giao cháu Khánh N cho chị C nuôi, việc cấp dưỡng không đặt ra.

- *Về tài sản chung, nợ người khác, người khác nợ lại*: Anh Đ xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Đối với chị Lê Thị C trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho chị C theo quy định pháp luật nhưng chị C không có văn bản thể hiện ý kiến đối với yêu cầu của anh Đ và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng*: Tòa án đã tiến hành cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng cho chị C đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng chị C vắng mặt không có lý do nên Tòa án căn cứ khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Lê Thị C.

[2] *Về hôn nhân*: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Lê Thị C kết hôn trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã QPB, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau vào ngày 06/12/2005 đúng theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp. Anh Đ cho rằng do bất đồng quan điểm trong cuộc sống và mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nhưng không cung cấp chứng cứ để chứng minh nên nguyên nhân mâu thuẫn này không được Tòa án xem xét để cho ly hôn. Tuy nhiên, trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa anh Đ cho rằng anh và chị C đã ly thân từ tháng 7/2016 cho đến nay, nếu tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân cũng không mang lại hạnh phúc và cương quyết ly hôn chị C. Mặt khác, chị C cũng không có ý kiến phản đối yêu cầu ly hôn của anh Đ nên Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh Đ, cho anh Đ được ly hôn chị C.

[3] *Về con chung*: Có hai người con chung tên Nguyễn Chí D, sinh ngày 06/10/2005 và Nguyễn Khánh N, sinh ngày 07/6/2015. Hiện nay cháu D do anh Đ nuôi dưỡng, cháu N do chị C nuôi dưỡng. Khi ly hôn, anh Đ yêu cầu được nuôi cháu Chí D. Tòa án xét thấy tại “*Biên bản V/v ghi ý kiến của con chung*” ngày 06/6/2017 tại Tòa án cháu Nguyễn Chí D có nguyện vọng xin được ở với cha là Nguyễn Văn Đ là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 81 luật Hôn nhân và gia đình nên Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh Đ giao cháu Nguyễn Chí D cho anh Đ tiếp tục nuôi dưỡng. Đối với cháu Nguyễn Khánh N anh Đ đồng ý giao cho chị C tiếp tục nuôi dưỡng.

Tòa án xét thấy hiện tại cháu N đã được chị C nuôi dưỡng ổn định và việc anh Đ giao cháu N cho chị C nuôi là sự tự nguyện của anh đồng thời phù hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình nên Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh Đ giao cháu N cho chị C tiếp tục nuôi dưỡng.

Vấn đề cấp dưỡng: Anh Đ không có yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ người khác, người khác nợ lại: Anh Đ xác định không có nên Tòa án không đặt ra xem xét.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh Đ phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81 và Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí tòa án;

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Văn Đ cho anh Nguyễn Văn Đ được ly hôn chị Lê Thị C.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Chí D (nam), sinh ngày 06/10/2005 cho anh Nguyễn Văn Đ tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Nguyễn Khánh N (nữ), sinh ngày 07/6/2015 cho chị Lê Thị C tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Nguyễn Văn Đ, chị Lê Thị C không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn Đ phải chịu 300.000 đồng, ngày 19 tháng 5 năm 2017 đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai số 0008821 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, được chuyển thu.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- UBND xã QPB;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

